

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC MỞ RỘNG CHO HỌC SINH LỚP 2 THEO HƯỚNG CÁ NHÂN HÓA TRẢI NGHIỆM ĐỌC

Nguyễn Thị Thúy Nga
HVCH. Đặng Thị Hồng Nhung
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt: Phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành hứng thú đọc, thói quen đọc, phương pháp làm việc với sách và khả năng tự học ở giai đoạn đầu tiểu học. Hoạt động đọc mở rộng không chỉ giúp học sinh mở rộng vốn hiểu biết, tăng khả năng tiếp cận văn bản mà còn góp phần bồi dưỡng cảm xúc, phát triển ngôn ngữ và hình thành nhu cầu đọc cá nhân. Thông qua hoạt động đọc mở rộng, học sinh không chỉ được rèn luyện kỹ năng đọc mà còn từng bước hình thành khả năng lựa chọn tài liệu, hiểu nội dung văn bản và chia sẻ cảm xúc sau đọc. Việc tạo cơ hội để học sinh được lựa chọn tài liệu đọc, được phản hồi và lưu giữ trải nghiệm đọc giúp hoạt động đọc trở nên gần gũi, tự nhiên và có ý nghĩa hơn đối với học sinh.

Từ khóa: năng lực, đọc mở rộng, cá nhân hóa, trải nghiệm đọc, học sinh lớp 2.

DEVELOPING EXTENSIVE READING COMPETENCE FOR GRADE 2 STUDENTS THROUGH PERSONALIZED READING EXPERIENCES

Abstract: Developing extended reading competence for second-grade pupil plays a crucial role in fostering reading interest, reading habits, methods of working with books, and self-learning abilities in the early stages of primary school. Extended reading activities not only help pupil expand their knowledge and increase their ability to access texts, but also contribute to nurturing emotions, developing language, and forming personal reading needs. Through extended reading activities, pupil not only practice reading skills but also gradually develop the ability to select materials, understand text content, and share their feelings after reading. Creating opportunities for pupil to choose reading materials, receive feedback, and retain reading experiences makes reading more engaging, natural, and meaningful for them.

Keywords: competence, extensive reading, personalization, reading experience, second-grade pupil.

Nhận bài: 21/04/2026

Phản biện: 22/05/2026

Duyệt đăng: 26/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đối với học sinh lớp 2, việc phát triển năng lực đọc mở rộng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây là giai đoạn học sinh bắt đầu chuyển từ “học đọc” sang “đọc để học”, đồng thời có nhu cầu khám phá thế giới xung quanh thông qua các văn bản gần gũi, sinh động. Thông qua hoạt động đọc mở rộng, học sinh không chỉ được rèn luyện kỹ năng đọc mà còn từng bước hình thành khả năng lựa chọn tài liệu, hiểu nội dung văn bản và chia sẻ cảm xúc sau đọc. Những trải nghiệm này góp phần tạo nền tảng cho việc hình thành thói quen đọc và năng lực tự học ở các lớp học tiếp theo.

Tuy nhiên, thực tế tổ chức hoạt động đọc mở rộng trong dạy học môn Tiếng Việt cho HS lớp 2 hiện nay vẫn còn một số hạn chế. Nhiều hoạt động chủ yếu dừng lại ở việc giao nhiệm vụ cho học sinh tìm đọc văn bản theo chủ đề rồi báo cáo trước lớp, trong khi quá trình đọc chưa được tổ chức và hỗ trợ phù hợp. Hình thức đọc còn đơn điệu, thiếu tính tương tác và trải nghiệm, khiến học sinh dễ cảm thấy việc đọc là nhiệm vụ học tập hơn là một hoạt động khám phá trải nghiệm. Bên cạnh đó, học sinh lớp 2 còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn sách phù hợp và duy trì hứng thú đọc nếu môi trường đọc chưa thật sự gần gũi với đặc điểm tâm lý lứa tuổi.

Bài viết này đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 trong môn Tiếng Việt theo hướng tăng cường cá nhân hóa trải nghiệm đọc, tương tác và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi là cần thiết. Đây không chỉ là cơ sở để nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động đọc mở rộng mà còn góp phần hình thành hứng thú đọc và thói quen đọc bền vững cho học sinh tiểu học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề chung về phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc

2.1.1. Khái niệm năng lực đọc mở rộng

Năng lực đọc mở rộng được hiểu là khả năng chủ động tham gia hoạt động đọc ngoài phạm vi các văn bản học bắt buộc nhằm mở rộng hiểu biết, phát triển hứng thú đọc và hình thành thói quen đọc của học sinh. Năng lực này không chỉ thể hiện ở số lượng văn bản học sinh đọc được mà còn thể hiện ở nhu cầu đọc, khả năng lựa chọn tài liệu phù hợp và sự tham gia tích cực của học sinh trong quá trình đọc.

Trong quá trình phát triển phẩm chất và năng lực hiện nay, năng lực đọc mở rộng cần được xem

như một thành tố quan trọng của năng lực ngôn ngữ. Việc phát triển năng lực này giúp học sinh từng bước hình thành khả năng tự học, duy trì hứng thú đọc và tạo nền tảng cho việc học tập lâu dài.

2.1.2. *Khái niệm năng lực đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc*

Năng lực đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc là định hướng tổ chức hoạt động đọc dựa trên sự tôn trọng nhu cầu, hứng thú và khả năng tiếp nhận khác nhau của học sinh. Học sinh không chỉ tham gia hoạt động đọc theo một khuôn mẫu chung mà còn được tạo cơ hội lựa chọn văn bản, thể hiện cảm xúc và tham gia vào quá trình đọc theo cách phù hợp với bản thân.

Ở học sinh lớp 2, hoạt động đọc thường chịu ảnh hưởng mạnh từ cảm xúc và mức độ hứng thú đối với văn bản. Vì vậy, việc cá nhân hóa trải nghiệm đọc không chỉ giúp học sinh dễ tham gia hoạt động đọc hơn mà còn tạo điều kiện để các em hình thành sự gắn kết cá nhân với sách. Khi được lựa chọn nội dung yêu thích hoặc được phản hồi bằng hình thức phù hợp, học sinh có xu hướng tham gia đọc tích cực và duy trì hứng thú đọc trong thời gian dài hơn.

Đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc chú trọng việc chuyển hoạt động đọc từ hình thức “đọc theo yêu cầu” sang “đọc theo nhu cầu”. Học sinh không chỉ đọc để hoàn thành nhiệm vụ học tập mà dần hình thành nhu cầu tìm kiếm văn bản phù hợp với sở thích và trải nghiệm cá nhân. Quá trình đọc vì vậy trở nên tự nhiên, nhẹ nhàng và gần gũi hơn đối với học sinh.

2.1.3. *Biểu hiện năng lực đọc mở rộng của học sinh lớp 2*

Năng lực đọc mở rộng của học sinh lớp 2 được thể hiện qua mức độ tham gia tích cực của học sinh trong hoạt động đọc và khả năng hình thành nhu cầu đọc cá nhân. Ở giai đoạn này, năng lực đọc mở rộng không đặt nặng yêu cầu phân tích sâu văn bản mà chú trọng đến hứng thú đọc, thói quen đọc và sự chủ động của học sinh trong quá trình tiếp cận sách.

Một trong những biểu hiện rõ nhất là học sinh có hứng thú tham gia hoạt động đọc. Học sinh chủ động lựa chọn sách, hào hứng khi tham gia các hoạt động liên quan đến đọc và duy trì sự chú ý trong quá trình đọc. Hứng thú đọc còn được thể hiện qua mong muốn tìm đọc thêm những câu chuyện hoặc chủ đề bản thân yêu thích sau giờ học.

Năng lực đọc mở rộng ở học sinh lớp 2 còn thể hiện ở khả năng lựa chọn tài liệu phù hợp với nhu cầu và khả năng tiếp nhận của bản thân. Học sinh

bước đầu biết chọn sách theo sở thích, theo hình ảnh minh họa hoặc theo chủ đề gần gũi với cuộc sống. Việc lựa chọn sách không chỉ phản ánh nhu cầu đọc mà còn cho thấy sự hình thành dần khả năng định hướng hoạt động đọc ở học sinh.

2.1.4. *Sự cần thiết của việc cá nhân hóa trải nghiệm đọc cho học sinh lớp 2*

Học sinh lớp 2 có sự khác biệt khá rõ về khả năng đọc, vốn sống và sở thích tiếp cận văn bản. Có em yêu thích truyện tranh vui nhộn, có em lại hứng thú với sách khám phá thiên nhiên hoặc những câu chuyện giàu cảm xúc. Một số học sinh thích chia sẻ sau khi đọc, trong khi nhiều em thể hiện suy nghĩ tốt hơn qua hình vẽ hoặc biểu tượng cảm xúc. Nếu mọi học sinh đều tham gia cùng một hoạt động đọc theo một cách giống nhau, khả năng tạo động lực đọc cho từng em sẽ bị hạn chế.

Cá nhân hóa trải nghiệm đọc giúp học sinh được tham gia hoạt động đọc theo nhu cầu và khả năng của bản thân. Khi được lựa chọn sách, được phản hồi bằng hình thức phù hợp hoặc được thể hiện cảm xúc cá nhân sau đọc, học sinh sẽ cảm thấy việc đọc gần gũi và nhẹ nhàng hơn. Hoạt động đọc lúc này không chỉ hướng đến việc hoàn thành yêu cầu học tập mà dần trở thành nhu cầu và hứng thú cá nhân của học sinh.

Việc cá nhân hóa trải nghiệm đọc còn phù hợp với định hướng phát triển phẩm chất và năng lực trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động đọc mở rộng không chỉ chú trọng số lượng văn bản học sinh đọc mà còn quan tâm đến quá trình học sinh tham gia đọc, lựa chọn văn bản và hình thành mối liên hệ cá nhân với nội dung đã đọc. Do đó, cá nhân hóa trải nghiệm đọc không chỉ là sự thay đổi về hình thức tổ chức hoạt động đọc mà còn là hướng tiếp cận phù hợp nhằm tạo động lực, duy trì hứng thú và phát triển nhu cầu đọc cho học sinh lớp 2 trong môn Tiếng Việt.

2.2. **Biện pháp phát triển năng lực đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa**

2.2.1. *Nguyên tắc đề xuất biện pháp*

Việc đề xuất các biện pháp phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc được xây dựng dựa trên một số nguyên tắc cơ bản nhằm bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm và khả năng vận dụng trong thực tiễn dạy học tiểu học.

a. *Đảm bảo phù hợp với đặc điểm tâm lý của học sinh lớp 2*

Học sinh lớp 2 thường hứng thú với những hoạt động mang tính trực quan, giàu cảm xúc và thích được tham gia trải nghiệm. Bởi khả năng tập trung

của các em chưa bền vững; việc đọc nếu diễn ra đơn điệu hoặc kéo dài dễ tạo tâm lý nhàm chán. Vì vậy, các biện pháp được đề xuất cần bảo đảm sự gần gũi, nhẹ nhàng và phù hợp với khả năng tiếp nhận của học sinh lớp 2. Hoạt động đọc mở rộng không nên đặt nặng yêu cầu ghi nhớ hay tái hiện kiến thức mà cần tạo được cảm giác hứng thú và thoải mái trong quá trình đọc.

b. Bảo đảm tính trải nghiệm trong hoạt động đọc

Đọc mở rộng ở lớp 2 không chỉ hướng đến việc tăng số lượng văn bản học sinh tiếp cận mà còn chú trọng trải nghiệm đọc của học sinh trong quá trình tham gia hoạt động. Vì vậy, các biện pháp cần tạo cơ hội để học sinh được lựa chọn, được chia sẻ cảm xúc và tham gia vào các hoạt động gắn với trải nghiệm cá nhân sau khi đọc. Khi học sinh cảm thấy việc đọc mang lại niềm vui và sự hứng thú, hoạt động đọc sẽ trở nên tự nhiên và có ý nghĩa hơn đối với các em.

c. Bảo đảm tăng quyền lựa chọn sách cho học sinh

Cá nhân hóa trải nghiệm đọc ở lớp 2 không đồng nghĩa với việc tổ chức hoàn toàn tự do cho học sinh. Trong điều kiện lớp học tiểu học hiện nay, hoạt động đọc vẫn cần được tổ chức trong khuôn khổ chung nhằm bảo đảm tính ổn định và khả năng quản lý lớp học của giáo viên. Vì vậy, các biện pháp cần tạo cơ hội để học sinh được lựa chọn tài liệu đọc, hình thức tham gia hoặc cách phản hồi sau đọc trong phạm vi giới hạn phù hợp. Việc lựa chọn có định hướng vừa giúp học sinh phát huy tính chủ động, vừa bảo đảm tính khả thi trong quá trình tổ chức hoạt động đọc mở rộng.

d. Khuyến khích phản hồi và lưu giữ trải nghiệm đọc

Hoạt động phản hồi sau đọc giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành sự kết nối giữa học sinh với văn bản đã đọc. Các biện pháp được đề xuất cần khuyến khích học sinh bày tỏ cảm xúc, chia sẻ điều bản thân yêu thích hoặc lưu lại dấu ấn đọc theo những hình thức phù hợp với lứa tuổi. Việc lưu giữ trải nghiệm đọc thông qua “dấu vết đọc” hoặc “Sổ hành trình đọc” không chỉ giúp giáo viên theo dõi quá trình tham gia đọc của học sinh mà còn tạo cơ hội để các em nhìn lại hành trình đọc của bản thân qua từng giai đoạn học tập.

e. Bảo đảm tính khả thi trong điều kiện lớp học tiểu học

Các biện pháp cần phù hợp với thời lượng tiết học, điều kiện cơ sở vật chất và khả năng tổ chức của giáo viên tiểu học hiện nay. Hoạt động đọc mở rộng nên được thiết kế theo hướng linh hoạt, dễ thực hiện, hạn chế những yêu cầu chuẩn bị quá

phức tạp hoặc gây khó khăn trong quản lý lớp học. Tính khả thi là yếu tố quan trọng giúp các biện pháp có thể được vận dụng hiệu quả trong thực tiễn dạy học môn Tiếng Việt lớp 2.

2.2.2. Biện pháp phát triển năng lực đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc

2.2.2.1. Thiết kế “đường đọc lựa chọn” tạo hứng thú đọc cho học sinh

a. Mục đích

Biện pháp này nhằm tạo cơ hội để học sinh được lựa chọn tài liệu đọc phù hợp với hứng thú và khả năng tiếp nhận của bản thân trong quá trình tham gia hoạt động đọc mở rộng. Việc được lựa chọn giúp học sinh tham gia hoạt động đọc với tâm thế tích cực, chủ động hơn; đồng thời tăng sự gắn kết cá nhân đối với hoạt động đọc.

b. Cách thức thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị

Dựa trên nội dung đọc mở rộng của từng tuần, giáo viên chuẩn bị từ hai đến ba văn bản có sự khác nhau về hình thức hoặc nội dung thể hiện, chẳng hạn: thơ, truyện ngắn, sách tranh, hoặc bài đọc thông tin ngắn.

Các tài liệu được đặt sẵn theo từng bàn hoặc từng nhóm nhỏ trước khi bắt đầu tiết học. Học sinh lựa chọn văn bản ngay tại vị trí ngồi của mình thay vì di chuyển tự do trong lớp học.

Bước 2. Trước và trong khi đọc

Trước khi học sinh đọc, giáo viên giới thiệu ngắn gọn đặc điểm của từng tài liệu để hỗ trợ học sinh lựa chọn. Phần giới thiệu chủ yếu mang tính gợi mở về nội dung hoặc cảm xúc của văn bản, không đi sâu vào phân tích. Trong tiết học đọc mở rộng, giáo viên tạo “quyền lựa chọn sách” cho học sinh.

Bước 3. Sau khi đọc

Sau khi đọc, giáo viên tổ chức cho học sinh phản hồi. Giáo viên có thể đưa ra một số hình thức phản hồi theo hướng trải nghiệm để học sinh lựa chọn, chẳng hạn như: Đọc một câu, đoạn mà em thích; nói điều thú vị em vừa đọc được; viết điều em thích; vẽ biểu tượng cảm xúc; ghi tên nhân vật em nhớ nhất...

2.2.2.2. Tổ chức “Sổ hành trình đọc” cho học sinh lớp 2

a. Mục đích

Biện pháp nhằm giúp học sinh lưu giữ quá trình tham gia hoạt động đọc mở rộng thông qua các dấu vết đọc được tích lũy theo từng tiết học. Việc xây dựng “hồ sơ trải nghiệm đọc” không chỉ giúp học sinh nhìn lại những văn bản đã đọc mà còn góp phần hình thành sự gắn kết cá nhân với

hoạt động đọc. Thông qua quá trình lưu giữ trải nghiệm đọc, học sinh từng bước hình thành thói quen đọc, biết chia sẻ cảm xúc sau đọc và nhận ra sự thay đổi trong hứng thú đọc của bản thân.

b. Cách thức thực hiện

Bước 1. Chuẩn bị

Giáo viên hướng dẫn mỗi học sinh chuẩn bị một “Sổ hành trình đọc” cá nhân. Sổ có thể được thực hiện dưới dạng sổ nhỏ; tập giấy đóng thành quyển hoặc bìa lưu sản phẩm học tập.

“Sổ hành trình đọc” được sử dụng xuyên suốt các tiết đọc mở rộng trong năm học nhằm lưu lại những dấu ấn đọc của học sinh sau mỗi hoạt động đọc.

Bước 2. Hướng dẫn học sinh ghi chép sau khi đọc

Sau khi tham gia đọc mở rộng, học sinh thực hiện một phản hồi ngắn để bổ sung vào sổ đọc của mình. Giáo viên không yêu cầu học sinh ghi chép dài mà khuyến khích các em lưu lại trải nghiệm đọc bằng những hình thức phù hợp với học sinh lớp 2 như: Ghi tên bài đọc; viết một điều em thích về nội dung vừa đọc; ghi tên nhân vật em ấn tượng nhất trong câu chuyện; vẽ hình ảnh gây ấn tượng hoặc vẽ nhân vật em yêu thích; dán biểu tượng cảm xúc hoặc ghi điều em muốn đọc tiếp.

Nội dung phản hồi được thực hiện ngắn gọn trong khoảng vài phút cuối tiết học. Giáo viên không đánh giá đúng – sai đối với các phản hồi mà chú trọng sự tham gia và cảm xúc cá nhân của học sinh trong quá trình đọc.

Trong quá trình tổ chức, giáo viên có thể định hướng học sinh thực hiện sổ hành trình đọc theo từng chủ điểm đọc mở rộng của sách giáo khoa nhằm tạo sự liên kết giữa các tiết học. Sau một số tuần hoặc cuối học kì, giáo viên tổ chức hoạt động cho học sinh xem lại hồ sơ để chia sẻ về bài đọc em nhớ nhất; chủ đề em yêu thích hoặc cuốn sách em muốn đọc thêm.

Thông qua việc lưu giữ liên tục các trải nghiệm đọc, hoạt động đọc mở rộng không còn diễn ra rời rạc theo từng tiết học mà hình thành một quá trình đọc có sự tích lũy và kết nối đối với học sinh.

2.2.2.3. Tổ chức hoạt động chia sẻ sách theo nhu cầu bạn đọc

a. Mục đích

Biện pháp nhằm tạo cơ hội để học sinh chia sẻ trải nghiệm đọc dựa trên nhu cầu, hứng thú và cảm xúc cá nhân sau quá trình đọc mở rộng. Thông qua hoạt động giới thiệu và trao đổi về sách, học sinh không chỉ được bày tỏ suy nghĩ của bản thân mà còn được tiếp cận thêm nhiều tài liệu đọc từ bạn bè trong lớp. Hoạt động chia sẻ sách góp phần hình thành môi trường đọc có sự tương tác giữa

học sinh với nhau, từ đó kích thích nhu cầu tìm đọc và mở rộng hứng thú đọc ở học sinh lớp 2.

b. Cách thức thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị

Sau một số tiết đọc mở rộng hoặc vào cuối chủ điểm, giáo viên tổ chức hoạt động chia sẻ sách theo hình thức đơn giản, phù hợp với học sinh lớp 2. Hoạt động này tập trung vào nhu cầu giới thiệu sách, trao đổi sách với bạn và chia sẻ, lắng nghe giữa các bạn đọc trong lớp.

Trước hoạt động, giáo viên hướng dẫn học sinh lựa chọn, chuẩn bị sách, báo, truyện theo chủ điểm như một quyển truyện tranh; một cuốn sách; một bài thơ; một câu chuyện mà em yêu thích để giới thiệu với bạn.

Bước 2. Chia sẻ sách theo nhu cầu bạn đọc

Giáo viên có thể gợi ý học sinh chia sẻ: tên bài đọc; nhân vật em thích; điều thú vị em vừa biết trong qua nội dung đọc hoặc lí do em muốn giới thiệu cho bạn.

Giáo viên định hướng cho học sinh nội dung chia sẻ phải ngắn gọn, tập trung vào trải nghiệm đọc cá nhân thay vì kể lại toàn bộ nội dung văn bản. Sau đó giáo viên có thể gợi ý học sinh chia sẻ sách theo nhóm đôi; nhóm nhỏ hoặc chia sẻ với cả lớp để học sinh có thể lựa chọn sách phù hợp với bản thân.

Để tăng sự tương tác, giáo viên khuyến khích học sinh lắng nghe và lựa chọn sách như: cuốn sách mình muốn đọc tiếp; bài đọc khiến mình tò mò hoặc người bạn có cách giới thiệu thú vị tạo cho mình sự hứng thú muốn đọc sách đó.

Sau hoạt động, học sinh có thể ghi thêm vào “Sổ hành trình đọc” như tên cuốn sách em muốn đọc sau khi nghe bạn giới thiệu hoặc điều em ấn tượng trong phần chia sẻ của bạn.

Biện pháp “chia sẻ sách theo nhu cầu bạn đọc” đã tạo môi trường để học sinh trao đổi và lan tỏa trải nghiệm đọc với bạn bè trong lớp. Thông qua việc giới thiệu sách, lắng nghe và lựa chọn những tài liệu muốn đọc tiếp, nhu cầu đọc của học sinh không chỉ xuất phát từ yêu cầu của giáo viên mà còn được hình thành từ sự tương tác giữa các bạn đọc trong lớp học.

Như vậy, có thể nói 3 biện pháp được đề xuất ở trên không tồn tại tách rời mà có sự liên kết và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc. Sự kết hợp giữa các biện pháp giúp hoạt động đọc mở rộng không còn diễn ra rời rạc theo từng tiết học mà trở thành một quá trình đọc có sự trải nghiệm, tích lũy và tương

tác. Qua đó, học sinh từng bước hình thành hứng thú đọc, nhu cầu đọc cá nhân và sự gắn bó với hoạt động đọc trong môn Tiếng Việt lớp 2.

III. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 giữ vai trò quan trọng trong quá trình hình thành hứng thú đọc, thói quen đọc và khả năng tự học ở giai đoạn đầu tiểu học. Hoạt động đọc mở rộng không chỉ giúp học sinh mở rộng vốn hiểu biết, tăng khả năng tiếp cận văn bản mà còn góp phần bồi dưỡng cảm xúc, phát triển ngôn ngữ và hình thành nhu cầu đọc cá nhân. Việc tạo cơ hội để học sinh được lựa chọn tài liệu đọc, được phản hồi và lưu giữ trải nghiệm đọc giúp hoạt động đọc trở nên gần gũi, tự nhiên và có ý nghĩa hơn đối với học sinh.

Các biện pháp được đề xuất như thiết kế “đường đọc lựa chọn” theo hứng thú học sinh; tổ chức “Sổ hành trình đọc”; tổ chức hoạt động chia sẻ sách theo nhu cầu bạn đọc đều hướng đến việc tăng sự tham gia chủ động của học sinh trong quá trình đọc mở rộng. Những biện pháp này không tập trung vào yêu cầu tái hiện nội dung văn bản mà chú trọng trải nghiệm, cảm xúc và sự kết nối cá nhân của học sinh với hoạt động đọc.

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tổ chức đọc mở rộng theo hướng cá nhân hóa trải nghiệm đọc có khả năng góp phần hình thành môi trường đọc tích cực, tăng hứng thú đọc và hỗ trợ phát triển năng lực đọc mở rộng cho học sinh lớp 2 trong môn Tiếng Việt. Đồng thời, các biện pháp được đề xuất có thể vận dụng linh hoạt trong điều kiện thực tế của lớp học tiểu học hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Hạnh (2019), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Phương Nga (chủ biên) (2017), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*, NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Thị Lan Anh (2022), "*Phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh tiểu học qua các hoạt động trải nghiệm ngôn ngữ*", Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, Tập 18, Số 04, tr. 22-27.
- Nguyễn Thị Tuyết Minh (2020), "*Tổ chức hoạt động đọc mở rộng cho học sinh tiểu học nhằm phát triển năng lực ngôn ngữ*", Tạp chí Giáo dục, Số 482, tr. 15-19.
- Trần Đình Sử (2018), *Dạy học đọc hiểu văn bản ở nhà trường phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Minh Thuyết (tổng chủ biên) (2021), *Hướng dẫn dạy học Tiếng Việt 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- UNESCO & IEA (2021), *PIRLS 2021 Encyclopedia: Education Policy and Curriculum in Literacy*, UNESCO Institute for Statistics.